

PHÊ PHÁN, BÁC BỎ NHỮNG QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH TRONG QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY CHÍNH TRỊ HỌC HIỆN NAY

TS VŨ THỊ PHƯƠNG LÊ

Trường Đại học Vinh

1. Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động đang ra sức chống phá cách mạng Việt Nam mà trọng tâm là hướng vào chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; coi đó là “mũi đột phá”, “cây cầu dẫn vào trận địa” để loại bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Chính vì vậy, Đại hội lần thứ XIII của Đảng (năm 2021) đã xác định nhiệm vụ: “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”¹. Do đó, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được coi là “nội dung cơ bản, hệ trọng, có ý nghĩa sống còn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả hệ thống chính trị, của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta”². Những người làm công tác nghiên cứu, giảng dạy Chính trị học khi giảng dạy có thể lồng ghép trực tiếp việc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch vào ngay trong mỗi bài học, mỗi môn học để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ quyền lực chính trị của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

2. Chương trình Chính trị học hiện nay được biên soạn phù hợp với nhiều đối tượng đào tạo trong các học viện, các trường đại học. Có cơ sở đào tạo

thì Chính trị học là một ngành học chuyên sâu, có cơ sở đào tạo thì nó là một môn học thuộc ngành khoa học xã hội. Mặc dù có sự khác nhau giữa các trường trong thiết kế nội dung chương trình, các chuyên đề - bài học, về số lượng tín chỉ, về phân bố thời gian lý thuyết - thực hành - thảo luận - tự học, thuộc nhóm học phần bắt buộc hay tự chọn; nhưng các chương trình Chính trị học đó đều chứa đựng những kiến thức cơ bản nhất của khoa học chính trị. Cùng với việc trang bị cho người học những kiến thức cơ bản, trong quá trình giảng dạy, giảng viên cần phải gắn chặt với phê phán, bác bỏ những quan điểm sai trái, thù địch ở từng nội dung - coi đây là một nhiệm vụ chính trị của người giảng viên giảng dạy Chính trị học. Trong đó, cần quan tâm ở những vấn đề chính, cụ thể sau:

Trước hết, khi giảng dạy nội dung *Đại cương về Chính trị học*: cùng với việc làm rõ các vấn đề như đối tượng, nội dung và phương pháp tiếp cận, nghiên cứu của Chính trị học, cần làm rõ Chính trị học ở Việt Nam là Chính trị học mácxít. Phê phán quan điểm sai trái, thù địch trước hết, cần phải làm rõ Chính trị học là một hiện tượng khách quan trong lịch sử nhân loại, ra đời gắn liền với sự xuất hiện của giai cấp và nhà nước. Trong xã hội có giai cấp đối kháng, do bị chi phối bởi lợi ích giai cấp nên chính trị trở thành đặc quyền của giai cấp thống trị. Chính trị chỉ thực sự trở thành khoa học khi chủ nghĩa Mác - Lênin ra đời.

Các nhà kinh điển mácxít nhấn mạnh: Quyền lực chính trị tất yếu luôn thuộc về giai cấp, tầng lớp xã hội đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến, cho xu hướng tiến bộ của xã hội, cho lợi ích của quảng đại quần chúng nhân dân. Cuộc đấu tranh giành quyền thống trị tất yếu phải giành lấy chính quyền (giành lấy quyền lực nhà nước): “Giai cấp nào muốn nắm quyền thống trị... thì giai cấp ấy trước hết phải chiếm lấy chính quyền để đến lượt mình có thể biểu hiện lợi ích của bản thân mình như là lợi ích phổ biến, điều mà giai cấp ấy buộc phải thực hiện trong bước đầu”³; “Quyền lực chính trị, theo đúng nghĩa của nó, là bạo lực có tổ chức của một giai cấp để trấn áp một giai cấp khác”⁴. Nhận thức đúng điều này cũng đồng thời phải phản bác lại những quan điểm của các chính trị gia phương Tây khi họ cho rằng chính trị thuần túy là vấn đề cai trị, là nghệ thuật cai trị, là quyền phân bổ giá trị xã hội của một nhóm người; chính trị chỉ là sự thỏa hiệp và đồng thuận...

Khi giảng dạy nội dung *Lịch sử tư tưởng chính trị*, từ việc nghiên cứu hoàn cảnh ra đời và đặc trưng nổi bật của các trường phái tư tưởng chính trị trong lịch sử ở phương Đông và phương Tây, cần giúp người học thấy được rằng mỗi trường phái đều đại diện cho quan điểm, tư tưởng, lập trường và lợi ích của một giai cấp, tầng lớp trong xã hội ở những giai đoạn lịch sử nhất định, nên họ có những quan điểm chính trị khác nhau. Nếu như các nhà tư tưởng chính trị phương Đông chủ yếu quan tâm đến các biện pháp để cai trị, lập lại trật tự xã hội... thì các nhà tư tưởng phương Tây lại đi sâu nghiên cứu về nguồn gốc quyền lực nhà nước, mô hình nhà nước, hình thức chính thể, cách thức kiểm soát quyền lực, nguyên tắc tổ chức và vận hành xã hội, con người chính trị... Nghiên cứu lịch sử tư tưởng chính trị, một mặt giúp người học nhận thức được logic nội tại của sự vận động và phát triển của các tư tưởng chính trị, khẳng định sự ra đời hợp quy luật và vai trò quan trọng của học thuyết chính trị Mác - Lênin. Mặt khác, thông qua việc giảng dạy, phân tích nội dung các trào lưu tư tưởng chính trị, góp phần trang bị cho người học khả năng nhận thức một cách có hệ thống những hiện tượng, quá trình chính trị đã, đang xảy ra, cũng như phân tích được những giá trị và hạn chế của các thể chế chính trị theo lịch đại; hình thành kỹ năng đánh giá, chọn lọc những yếu tố hợp lý để áp dụng vào thực

tiễn chính trị Việt Nam. Qua đó, giúp người học có cơ sở để chống lại luận điểm của các thế lực thù địch như đòi Việt Nam phải “tam quyền phân lập”, “đa nguyên, đa đảng đối lập”... Thực tiễn chính trị thế giới cho thấy các vấn đề gọi là “tam quyền phân lập”, “đa nguyên, đa đảng đối lập” chỉ là những cơ chế, biện pháp có tính chất kỹ thuật, pháp lý để đảm bảo quyền lực thuộc về giai cấp nào... chứ nó không phải là tiêu chí duy nhất để đánh giá bản chất của một chế độ dân chủ hay không dân chủ. Việc lựa chọn cơ chế hoạt động của hệ thống chính trị của mỗi quốc gia phụ thuộc vào bản chất chế độ chính trị, nhu cầu nguyện vọng của quảng đại quần chúng, khảo nghiệm thực tiễn của lịch sử và quan trọng là trên thực tế quyền lực chính trị có thuộc về nhân dân hay không? Ở nước ta, quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp” (Điều 2, Hiến pháp 2013), “... quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, và tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước”⁵.

Khi giảng dạy nội dung *Văn hóa chính trị*, cần giúp người học nhận thức được văn hóa chính trị là một loại hình của văn hóa, nói về sự thâm thấu của văn hóa vào chính trị, là chính trị có tính văn hóa. Văn hóa chính trị là một phương diện của văn hóa trong xã hội có giai cấp; là tổng hợp những giá trị vật chất và tinh thần - mà hạt nhân là các giá trị chính trị dân chủ, nhân văn, nhân đạo - được hình thành trong thực tiễn hoạt động chính trị của các giai cấp, các tập đoàn xã hội; nó là cái góp phần định hướng, chi phối hoạt động của các tổ chức và con người chính trị (các nhà lãnh đạo, quản lý, các thủ lĩnh chính trị, công dân) trong quá trình hiện thực hóa những mục tiêu chính trị nhằm phục vụ lợi ích căn bản của một giai cấp nhất định, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử. Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, kết hợp với những giá trị văn hóa chính trị truyền thống tiêu biểu trong lịch sử của dân tộc Việt Nam đã tạo nên một văn hóa chính trị Việt Nam khoa học - cách mạng - nhân văn theo mục tiêu xã hội chủ nghĩa. Đó là những giá trị nền tảng và cũng chính là sức sống và là động lực cho việc tiếp tục xây dựng và phát triển văn hóa chính trị Việt Nam hiện nay. *Văn hóa đảng* là toàn bộ hệ

thống những quan điểm, đường lối, chính sách, những biểu tượng, những giá trị và mẫu hành vi được các thành viên của Đảng chia sẻ nhằm thực hiện mục tiêu chính trị trong hoạt động thực tiễn xã hội”⁶. Hội nghị Trung ương 5 (Khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc đã nêu bậc chủ trương: muốn xây dựng Đảng ta thực sự vững mạnh thì phải đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng văn hóa Đảng - đó là vấn đề sống còn để đảm bảo thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, có ý nghĩa quyết định đến sự thành công của việc xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương khóa XI cũng chỉ rõ: “Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế. Chú trọng chăm lo xây dựng văn hóa trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước và các đoàn thể; coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong đó, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân; có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên”⁷. Điều đó đòi hỏi phải xây dựng được đội ngũ cán bộ, đảng viên lãnh đạo, quản lý vừa “hồng”, vừa “chuyên”, có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân; có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân; phải có ý thức xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có quyết tâm chính trị cao trong đấu tranh chống sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống; chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và những hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực. Có như vậy mới chống lại được nhiều luận điệu xuyên tạc, bôi nhọ Đảng, cán bộ của Đảng, Nhà nước của các thế lực thù địch đang âm mưu thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” hiện nay.

Trong giảng dạy nội dung về *Quyền lực chính trị*

và *cầm quyền*, cần làm rõ nội hàm khái niệm quyền lực chính trị theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, đó là quyền sử dụng sức mạnh của một liên minh giai cấp, tập đoàn xã hội hoặc của nhân dân nhằm thực hiện sự thống trị chính trị, là năng lực áp đặt và thực thi các giải pháp phân bổ các giá trị xã hội có lợi cho giai cấp mình - chủ yếu thông qua việc đấu tranh giành, giữ và thực thi quyền lực nhà nước. Hiện nay, mặc dù trên thế giới xuất hiện một số loại “quyền lực mới” mà người ta gọi là “quyền lực mềm”, “quyền lực thông minh”, “quyền lực công chúng”... thì cũng không làm thay đổi được bản chất giai cấp của quyền lực chính trị. Gắn với việc luận giải, phân tích làm rõ những vấn đề trên, cần tập trung phê phán, bác bỏ quan điểm cực đoan hóa về sự lên ngôi của “quyền lực thông minh”, “quyền lực mềm”, “quyền lực công chúng” để phủ nhận vấn đề bản chất giai cấp; và xuyên tạc quyền lực của nhân dân ngày càng bị hạn chế? Ở nước ta, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức (Điều 2, Hiến pháp 2013), Nhân dân là chủ thể, là trung tâm trong chiến lược phát triển đất nước và “Mọi hoạt động của hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải phục vụ lợi ích của nhân dân”⁸.

Trong giới thiệu về *Hệ thống chính trị thế giới đương đại*, cần lưu ý có nhiều cách tiếp cận để phân loại các hệ thống chính trị, trong đó, tiêu chí cấu trúc (khía cạnh tĩnh, tương đối ổn định) của hệ thống chính trị được lấy làm tiêu chí chính. Việc đánh giá giá trị tích cực của các mô hình hệ thống chính trị trên thế giới hiện nay là khá phức tạp vì bất cứ một mô hình nào cũng có những ưu điểm, nhược điểm nhất định. Cần khẳng định rằng, ở nước ta mục tiêu của việc đổi mới hệ thống chính trị là nhằm thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân. Toàn bộ tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị ở nước ta nhằm xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân”⁹. Hệ thống chính trị nước ta hoạt động theo cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ

quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nông cốt để nhân dân làm chủ”¹⁰. Do vậy, việc đổi mới hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay cần đảm bảo một số nguyên tắc và quan điểm. Về nguyên tắc: đổi mới hệ thống chính trị nhằm tạo điều kiện cho ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội bền vững; phải đảm bảo tăng hiệu lực lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; phải thúc đẩy nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà nước theo hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; phải phát huy dân chủ XHCN, đảm bảo quyền làm chủ của Nhân dân. Về quan điểm: *một là*, kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, đồng thời từng bước đổi mới chính trị; *hai là*, đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị không phải là hạ thấp hoặc thay đổi bản chất của nó, mà là nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, làm cho hệ thống chính trị hoạt động năng động hơn, có hiệu quả hơn, phù hợp với đường lối đổi mới toàn diện, đồng bộ đất nước; *ba là*, đổi mới hệ thống chính trị một cách toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp - độc lập sáng tạo, vận dụng kinh nghiệm các nước đi trước, nhưng không rập khuôn máy móc theo một mô hình có sẵn nào; *bốn là*, đổi mới mối quan hệ giữa các bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị với nhau và với xã hội, tạo ra sự vận động cùng chiều theo hướng tác động, thúc đẩy xã hội phát triển; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Trong *Giới thiệu các tác phẩm của C.Mác, V.I.Lênin, Hồ Chí Minh và văn kiện của Đảng Cộng sản Việt Nam về chính trị*, một mặt, cần làm nổi bật những phát minh vĩ đại của C.Mác, đóng góp to lớn của Ph.Ăngghen, V.I.Lênin và Hồ Chí Minh để xây dựng nên học thuyết chính trị khoa học, cách mạng của thời đại như học thuyết về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, về Đảng Cộng sản, Nhà nước xã hội chủ nghĩa và quyền lực của nhân dân... Mặt khác, cần nhận diện rõ các thế lực thù địch đã và đang ra sức chống phá xuyên tạc, phủ nhận giá trị, tính khoa học, cách mạng của học thuyết Mác - Lênin nhằm phá vỡ nền tảng tư tưởng, loại bỏ Đảng Cộng sản Việt Nam ra khỏi đời sống chính trị, xã hội. Những

chiêu bài mà họ đang sử dụng không mới, nhưng rất tinh vi và thâm độc. Họ tập trung phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, cho rằng học thuyết này chỉ phù hợp với thực tiễn ở thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, còn đến nay nó đã “lỗi thời, lạc hậu”. Chúng dùng nhiều chiêu bài phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc, bóp méo, thậm chí vu cáo, bôi nhọ đời tư, hạ thấp uy tín của Chủ tịch Hồ Chí Minh; quy kết Hồ Chí Minh là người dân tộc chủ nghĩa... Một số lực lượng thù địch còn tìm cách đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin, đòi đưa chủ nghĩa Mác - Lênin ra khỏi nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chúng quy chụp, áp đặt một cách vô căn cứ rằng chủ nghĩa Mác - Lênin là “chủ nghĩa chia rẽ và cực đoan” đối lập với tư tưởng “đoàn kết và thống nhất của học thuyết Hồ Chí Minh” và cho rằng, hiện nay chủ nghĩa Mác - Lênin đã “lỗi thời”, chỉ có tư tưởng Hồ Chí Minh là đáng giá, phù hợp với dân tộc Việt Nam. Do vậy, chỉ cần dựa vào tư tưởng Hồ Chí Minh, đề cao “chủ nghĩa Hồ Chí Minh” để thay thế chủ nghĩa Mác - Lênin. Theo đó, chúng đòi đưa chủ nghĩa Mác - Lênin ra khỏi nền tảng tư tưởng của Đảng. Điều này, mới nghe qua có người dễ lầm tưởng đó là sự đánh giá đúng tư tưởng Hồ Chí Minh, nhưng đây thật sự là một chiêu trò rất nguy hiểm để thực hiện mục tiêu phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh; cắt rời, đối lập tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác - Lênin. Các thế lực phản động bằng nhiều hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp để tuyên truyền, gieo rắc sự hoài nghi, dao động về nền tảng tư tưởng của Đảng; tạo nên “khoảng trống” về tư tưởng và ý thức hệ để chúng dễ bề truyền bá các quan điểm, tư tưởng phản động vào đời sống tinh thần xã hội; tạo ra sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” từ nội bộ, nhất là “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” về tư tưởng chính trị, làm phai nhạt lý tưởng cách mạng và niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Như vậy, trong quá trình giới thiệu các tác phẩm kinh điển của C.Mác, Ph.Ăngghen, Lênin, Hồ Chí Minh và các văn kiện của Đảng về chính trị, giảng viên cần phải giúp người học nhận diện rõ những quan điểm sai trái, phản động và kiên quyết đấu tranh phê phán, phản bác những quan điểm sai trái đó, nhằm bảo vệ quan điểm, luận điểm khoa học và cách mạng về chính trị.

3. Việc phê phán, bác bỏ quan điểm sai trái, thù

địch trong giảng dạy Chính trị học ở Việt Nam bắt nguồn từ chức năng, nhiệm vụ của môn học này trong hệ thống giáo dục quốc dân. Trong quá trình giảng dạy *Chính trị học*, giảng viên không chỉ trang bị cho người học kiến thức về khoa học chính trị mà còn phải rèn luyện cho họ kỹ năng phản biện, hình thành thái độ khách quan, khoa học để nhận diện, phê phán và bác bỏ những luận điểm sai trái, thù địch, vì bảo vệ những luận điểm khoa học và cách mạng về chính trị cũng chính là bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Để làm được điều này có hiệu quả, đòi hỏi, mỗi cán bộ, giảng viên chính trị học một mặt, phải đứng vững trên lập trường, quan điểm và sử dụng nhuần nhuyễn phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước trong nghiên cứu, giảng dạy *Chính trị học*. Mặt khác, cần nắm vững những quan điểm, luận điểm - nhất là những quan điểm, luận điểm mác-xít có tính nền tảng về chính trị, cùng những tri thức, thành tựu mới của khoa học chính trị trong nước và trên thế giới để kiên quyết, dũng cảm đấu tranh phê

phán, bác bỏ các quan điểm sai trái thù địch, góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- 1, 5, 8, 10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr.183; tr. 175; tr. 165, 173; tr. 238.
2. Nguyễn Xuân Thắng: *Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*, https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK3lGf/content/tang-cuong-bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang-dau-tranh-phan-bac-cac-quan-diem-sai-trai-thu-dich-trong-tinh-hinh-moi, 2021.
- 3, 4. C.Mác và Ph. Ăngghen. *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1995, t. 17, tr. 552; t. 4, tr. 628.
6. Phạm Duy Đức: *Về xây dựng văn hóa Đảng hiện nay*, Tạp chí Thông tin Văn hóa và Phát triển, số 3 (2 - 2005).
7. Ban Tuyên giáo Trung ương: *Tài liệu học tập và một số chủ trương của Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI*, Nxb CTQG, H, 2014, tr. 20.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2011, tr. 238.

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN XÃ HỘI...

Tiếp theo trang 19

dụng, áp dụng các chỉ số đo lường, đánh giá về xã hội, PTXH đồng bộ, thống nhất ở các cấp. Có chế độ, chính sách ghi nhận, tôn vinh, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có đóng góp, làm tốt CSXH; đồng thời xử lý nghiêm những trường hợp né tránh, đùn đẩy, tham nhũng, tiêu cực trong thực hiện CSXH, giải quyết các vấn đề xã hội.

- 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, t. 12, tr. 221; t. 13, tr. 438; t. 10, tr. 593; t. 12, tr. 604; t. 9, tr. 518; t. 13, tr. 66; t. 12, tr. 445; tr. 612; tr. 376; t. 10, tr. 593; t. 5, tr. 81.
12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng, toàn tập*, t. 47, Nxb CTQG, H, 2006, tr. 420.
13. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập* (Đại hội VI, VII, VIII, IX, X, XI), Nxb CTQG - ST, H, 2013, tr. 738.
14. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển năm 2011).

- 15, 23, 25, 26. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 147 - 148, tr. 214, 265, 85.
- 16, 17, 24. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQG - ST, H, 2022, tr. 21, 22, 92.
18. <https://vneconomy.vn/gdp-binh-quan-dau-nguoinolu-c-dat-muc-tieu-de-ra.htm>.
19. <https://dangcongsan.vn/thoi-su/viet-nam-nam-trong-nhom-cao-ve-chi-so-phat-trien-con-nguoi-hdi-661241.html>.
20. [https://www.gso.gov.vn/tin-tuc-thong-ke/2024/04/thong-cao-bao-chi-ket-qua-khao-sat-muc-song-dan-cu-nam-2023/#:~:text=H%E1%BB%87%20s%E1%BB%91%20GINI%20\(theo%20thu,\(0%2C370%20so%20v%E1%BB%9Bi%200%2C345\)](https://www.gso.gov.vn/tin-tuc-thong-ke/2024/04/thong-cao-bao-chi-ket-qua-khao-sat-muc-song-dan-cu-nam-2023/#:~:text=H%E1%BB%87%20s%E1%BB%91%20GINI%20(theo%20thu,(0%2C370%20so%20v%E1%BB%9Bi%200%2C345)).
21. Kết luận số 92-KL/TW ngày 05-11-2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa XI về một số vấn đề chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020.
22. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/827488/thuc-hien-tien-bo%2C-cong-bang-xa-hoi-gop-phan-hien-thuc-hoa-ban-chat-tot-dep-cua-a-che-do-xa-hoi-chu-nghia-o-viet-nam.aspx>.